

Số : 44 /BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
6 tháng năm 2025

(Theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC
ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường Bến Oánh, tổ 1, phường Phan Đình Phùng tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: (+84).02083.851537
- Fax: (+84).02083.852976
- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: TNW
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thực hiện kiểm toán độc lập.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	24/NQ-ĐHĐCĐ	27/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030: 1. Thông qua Báo cáo số 159/BC-CTCPNS ngày 26/5/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh





		<p>năm 2025.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>2. Thông qua Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024, kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2020-2024, định hướng giai đoạn 2025-2030.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>3. Thông qua Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về hoạt động của BKS năm 2024, tóm tắt Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>4. Thông qua Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2020-2025.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>5. Thông qua Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>6. Thông qua Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>7. Thông qua Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>8. Thông qua Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty và ý kiến bổ sung tại ĐHĐCĐ.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>9. Thông qua Tờ trình số 33/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ý kiến bổ sung tại ĐHĐCĐ.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>10. Thông qua Tờ trình số 34/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT và ý kiến bổ sung tại ĐHĐCĐ.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p>
--	--	---

46
C
C
N
T
NGU

		<p>11. Thông qua Tờ trình số 05/TTr-BKS ngày 26/5/2025 của BKS Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS và ý kiến bổ sung tại ĐHĐCĐ.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>12. Giao cho HĐQT Công ty tăng cường công tác quản lý, chủ động nghiên cứu các giải pháp tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh giảm tỷ lệ thất thoát nước, mở rộng mạng lưới tiêu thụ, thực hiện hạch toán khấu hao, hao mòn tài sản cố định và xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công theo đúng quy định của pháp luật; tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đối với khu vực chưa có cổ phần; kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền có cơ chế bù giá nước sinh hoạt cho đô thị tại địa phương theo Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ, giải pháp thực hiện tại Quyết định số 2502/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ để giải quyết khoản lỗ khu vực các huyện Nhà nước giao Công ty quản lý từ năm 2010 đến nay tại các xí nghiệp nước sạch chưa có cổ phần do UBND tỉnh giao cho Công ty quản lý để Công ty bổ sung nguồn vốn để thực hiện đầu tư mở rộng, phát triển cấp nước, chương trình giảm thất thoát thu nước sạch.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>13. Thông qua kết quả bầu HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p> <p>14. Thông qua kết quả bầu BKS Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p><i>Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100%.</i></p>
--	--	---

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày Không còn
1	Ông Nguyễn Quang Mãi	Chủ tịch	29/5/2015	
2	Ông Nguyễn Xuân Học	Thành viên	16/6/2020	
3	Ông Nguyễn Văn Tiến	Thành viên	12/01/2017	
4	Ông Lê Quang Hải	Thành viên	21/4/2023	
5	Ông Nguyễn Bá Quyết	Thành viên	29/5/2015	27/6/2025
6	Ông Nguyễn Văn Nam	Thành viên	27/6/2025	

Nguyễn 3

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Mai	24/24	100 %	
2	Ông Nguyễn Xuân Học	24/24	100 %	
3	Ông Nguyễn Văn Tiến	24/24	100 %	
4	Ông Lê Quang Hải	24/24	100 %	
5	Ông Nguyễn Bá Quyết	22/24	91,7 %	Không tham gia HĐQT từ ngày 27/6/2025
6	Ông Nguyễn Văn Nam	02/24	8,3 %	Tham gia HĐQT từ ngày 27/6/2025

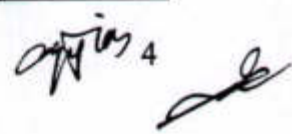
3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua báo cáo định kỳ và các báo cáo theo chuyên đề; giám sát thông qua việc kiểm soát kế hoạch tài chính hàng tuần, hàng tháng; giám sát thông qua việc tham dự các cuộc họp giao ban cán bộ chủ chốt do Ban Tổng Giám đốc chủ trì; giám sát thông qua các văn bản báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/BB-HĐQT	20/01/2025	1. Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024. 2. Đánh giá chất lượng quản trị đối với thành viên HĐQT năm 2024. 3. Đánh giá kết quả hoạt động của thành viên BKS năm 2024. 4. Đánh giá chất lượng quản lý, điều hành của thành viên Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng năm 2024.	100 %
2	01a/BB-HĐQT	21/01/2025	1. Thông qua Tờ trình số 20a/TTr-CTCPNS ngày 15/01/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về việc chia lương tháng 13/2024.	100 %
3	01b/BB-HĐQT	27/02/2025	1. Phê duyệt Tờ trình số 56/TTr-CTCPNS ngày 24/02/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc đề	100 %

 4

			<p>ng nghị phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Tuyến ống cấp nước đường Ngô Sĩ Liên, thành phố Sông Công.</p> <p>2. Ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty ký các văn bản, hồ sơ, quyết định liên quan theo nội dung quyết nghị tại phiên họp HĐQT này.</p>	
4	02/BB-HĐQT	28/02/2025	<p>1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng và sửa chữa năm 2025 theo đề nghị của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên tại Tờ trình số 57/TTr-CTCPNS ngày 24/02/2025.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Giao Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai đầu tư xây dựng công trình, dự án theo trình tự, quy định hiện hành bảo đảm chất lượng, tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả.</p>	100 %
5	04/NQ-HĐQT	04/3/2025	<p>1. Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>2. HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty nhất trí ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành Nghị quyết và các văn bản liên quan để triển khai thực hiện quyết nghị của HĐQT tại phiên họp này.</p>	100 %
6	05/BB-HĐQT	10/3/2025	<p>1. Thông qua Kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 – 2030. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên họp là ngày 26/4/2025 tại Văn phòng Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>2. Giao Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty thành lập Ban tổ chức, phân công chuẩn bị các tài liệu và điều kiện tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030.</p>	100 %
7	06/BB-HĐQT	25/3/2025	<p>1. Duyệt Chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>2. Duyệt Dự thảo Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p>	100 %

Handwritten signature and date: 25/3/2025

		<p>3. Duyệt Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>4. Duyệt Báo cáo số 86a/BC-CTCPNS ngày 25/3/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025.</p> <p>5. Duyệt Báo cáo số 07/BC-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD giai đoạn 2020-2024, định hướng giai đoạn 2025-2030.</p> <p>6. Duyệt Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về hoạt động của BKS năm 2024, tóm tắt Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán.</p> <p>7. Duyệt Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2020-2025.</p> <p>8. Duyệt Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025.</p> <p>9. Duyệt Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.</p> <p>10. Duyệt Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.</p> <p>11. Duyệt Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty.</p> <p>12. Duyệt Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>13. Duyệt Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>14. Duyệt Tờ trình số 04/TTr-BKS ngày 25/3/2025 của BKS Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>15. Duyệt Tờ trình số 13/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 của HĐQT Công ty về việc giới thiệu nhân sự bầu tham gia thành viên HĐQT,</p>	
--	--	---	--

6

			<p>BKS Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>16. Duyệt Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>17. Giao cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT ký Thông báo mời họp và các văn bản, tài liệu để triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030, làm Chủ tọa phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>18. Thống nhất về việc trình UBND tỉnh Thái Nguyên cử Nhóm người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 – 2030.</p>	
8	07/BB-HĐQT	25/3/2025	<p>1. Phê duyệt Tờ trình số 83/TTr-CTCPNS ngày 20/3/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch đấu thầu công trình Tuyến ống cấp nước đường Ngô Sĩ Liên, thành phố Sông Công.</p> <p>2. Ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty ký các văn bản, hồ sơ, quyết định liên quan theo nội dung quyết nghị tại phiên họp HĐQT này.</p>	100 %
9	7a/BB-HĐQT	26/3/2025	<p>1. Thông qua Tờ trình số 83a/TTr-CTCPNS ngày 20/3/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về việc chia lương còn lại năm 2024.</p> <p>2. Thông qua số liệu tài chính tại dự thảo Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.</p>	100 %
10	08/BB-HĐQT	04/4/2025	<p>1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Đầu tư lắp đặt tuyến ống cấp nước xóm Nhà Thờ, xã Phúc Trù, thành phố Thái Nguyên theo đề nghị tại Tờ trình số 97/TTr-CTCPNS ngày 02/4/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban TGD tổ chức triển khai xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
11	09/BB-HĐQT	14/4/2025	<p>1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Thay thế ống thép trước đồng hồ theo đề nghị tại Tờ trình số 106/TTr-CTCPNS</p>	100 %

Nguyễn Xuân Học

			<p>ngày 11/4/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, sửa chữa các công trình hoàn thành năm 2024 theo Tờ trình số 107a/TTr-CTCPNS ngày 11/4/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	
12	10/BB-HĐQT	17/4/2025	<p>1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2024.</p> <p>2. HĐQT, Chủ tịch HĐQT Giao/Ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT ký Báo cáo.</p>	100 %
13	12/NQ-HĐQT	25/4/2025	<p>1. Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030 ngày 26/4/2025 sang thời gian cuối tháng 6/2025, lý do thay đổi thời gian là để tiếp thu ý kiến của Cổ đông, chuẩn bị tốt hơn nữa các tài liệu trình tại ĐHĐCĐ.</p> <p>2. Huỷ danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030, ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2025 theo Danh sách số V523/2025-TNW/VSDC-ĐK của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập ngày 28/3/2025.</p> <p>Lý do huỷ danh sách: Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030 ngày 26/4/2025 sang thời gian cuối tháng 6/2025.</p> <p>3. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ theo quy định; chỉ đạo tiếp thu ý kiến của các cổ đông, chuẩn bị tốt các tài liệu và điều kiện tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030 để báo cáo HĐQT Công ty duyệt.</p>	100 %
14	13/BB-HĐQT	05/5/2025	<p>1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình Đầu tư lắp đặt tuyến ống DN300 đường Việt Bắc (khu vực ga Lưu Xá) theo đề nghị tại Tờ trình số 122/TTr-CTCPNS ngày 26/4/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ</p>	100 %

			<p>phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	
15	15/NQ-HĐQT	07/5/2025	<p>1. Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>2. HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty nhất trí ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành Nghị quyết và các văn bản liên quan để triển khai thực hiện quyết nghị của HĐQT tại phiên họp này.</p>	100 %
16	16/BB-HĐQT	08/5/2025	<p>1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp các công trình theo đề nghị tại Tờ trình số 128a/TTr-CTCPNS ngày 05/5/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
17	17/BB-HĐQT	26/5/2025	<p>1. Duyệt Chương trình phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>2. Duyệt Dự thảo Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>3. Duyệt Dự thảo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>4. Duyệt Báo cáo số 159/BC-CTCPNS ngày 26/5/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2024, phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025.</p> <p>5. Duyệt Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT Công ty năm 2024, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD giai đoạn 2020-2024,</p>	100 %

9

		<p>định hướng giai đoạn 2025-2030.</p> <p>6. Duyệt Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về hoạt động của BKS năm 2024, tóm tắt Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán.</p> <p>7. Duyệt Báo cáo số 02/BC-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về hoạt động của BKS nhiệm kỳ 2020-2025.</p> <p>8. Duyệt Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025.</p> <p>9. Duyệt Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.</p> <p>10. Duyệt Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 25/3/2025 của BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.</p> <p>11. Duyệt Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty.</p> <p>12. Duyệt Tờ trình số 33/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>13. Duyệt Tờ trình số 34/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>14. Duyệt Tờ trình số 05/TTr-BKS ngày 26/5/2025 của BKS Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>15. Duyệt Tờ trình số 35/TTr-HĐQT ngày 26/5/2025 của HĐQT Công ty về việc giới thiệu nhân sự bầu tham gia thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>16. Duyệt Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p> <p>17. Giao cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT ký Thông báo mời họp và các văn bản, tài liệu để triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030, làm Chủ tọa phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025-2030.</p>	
--	--	---	--





18	18/BB-HĐQT	26/5/2025	<p>1. Đồng ý chủ trương đầu tư bổ sung nguồn cho mạng lưới cấp nước một số khu vực thành phố Thái Nguyên và lắp cụm bơm tăng áp đảm bảo cấp nước cho phường Đông Cao, Tân Phú thành phố Phổ Yên theo Tờ trình số 158/TTr-CTCPNS ngày 23/5/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT thay mặt HĐQT phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Giao Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai đầu tư xây dựng theo trình tự, quy định hiện hành đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm và hiệu quả.</p>	100 %
19	19/BB-HĐQT	30/5/2025	<p>1. Thông qua Tờ trình số 161a/TTr-CTCPNS ngày 28/5/2025 của Tổng Giám đốc Công ty về việc bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Quản lý đầu tư đối với ông Dương Ngô Hiệp, sinh ngày 13/7/1977, trình độ Thạc sĩ Xây dựng công trình thủy, hiện là nhân viên phòng Quản lý đầu tư.</p> <p>2. Thống nhất kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2025 – 2030 được Thành ủy thành phố Thái Nguyên phê duyệt.</p>	100 %
20	20/BB-HĐQT	02/6/2025	<p>1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp các công trình theo đề nghị tại Tờ trình số 165/TTr-CTCPNS ngày 30/5/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai xây dựng công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và tiết kiệm.</p>	100 %
21	21/BB-HĐQT	16/6/2025	<p>1. Thông qua Tờ trình số 180/TTr-CTCPNS ngày 13/6/2025 của Tổng Giám đốc Công ty về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế Thi đua – Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-HĐQT ngày 15/4/2020 của HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký các văn bản để triển khai thực hiện nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p>	100 %

22	22/BB-HĐQT	18/6/2025	<p>1. Phê duyệt Tờ trình số 186/TTr-CTCPNS ngày 16/6/2025 và Tờ trình số 187/TTr-CTCPNS ngày 16/6/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên về kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình đầu tư tuyến ống cấp nước trong KCN Diêm Thủy và công trình lắp đặt hệ thống giám sát tự động khai thác tài nguyên nước.</p> <p>2. Ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc ký các văn bản, hồ sơ, quyết định liên quan theo nội dung quyết nghị tại phiên họp HĐQT này.</p>	100 %
23	27/NQ-HĐQT	27/6/2025	1. Bầu ông Nguyễn Quang Mãi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 – 2030.	100 %
24	27a/BB-HĐQT	28/6/2025	1. Thông qua Tờ trình số 206a/TTr-CTCPNS ngày 27/6/2025 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.	100 %

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Vũ Khánh Lâm	Trưởng BKS	16/6/2020		Thạc sỹ kinh tế
2	Bà Hoàng Thị Huệ	Kiểm soát viên	29/5/2015		Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Kiểm soát viên	01/6/2022		Cử nhân ngoại ngữ

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không dự họp
1	Ông Vũ Khánh Lâm	03/03	100 %	100 %	
2	Bà Hoàng Thị Huệ	03/03	100 %	100 %	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	03/03	100 %	100 %	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:



BKS đã tham gia phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030; đại diện BKS tham gia, giám sát thông qua các phiên họp HĐQT, phiên họp giao ban cán bộ chủ chốt hàng tháng, các văn bản báo cáo, chỉ đạo, điều hành của ban Tổng Giám đốc để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty, các thủ tục liên quan đến hoạt động của Công ty. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan.

BKS luôn thường trực tiếp nhận thông tin phản ánh của cổ đông, 6 tháng đầu năm 2025 BKS không nhận được kiến nghị, khiếu nại nào của cổ đông phản ánh về công tác quản trị của HĐQT, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát;

BKS đã duy trì trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban TGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

BKS tham gia ý kiến trong việc lãnh đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

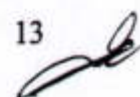
TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ, ngành nghề đào tạo chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Học	22/3/1971	Cử nhân Kinh tế	03/11/2017
2	Ông Nguyễn Văn Tiến	28/4/1969	Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	01/02/2017
3	Ông Lê Huy Phú	22/7/1983	Kỹ sư Cấp Thoát nước, Kỹ sư Tự động hoá	04/10/2023

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ, ngành nghề đào tạo chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Minh Phương	30/10/1984	Cử nhân Kế toán	01/4/2020

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (Chi tiết tại Phụ lục 1 – Mục VII)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. *Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:*

Công ty hợp đồng nguyên tắc với Công ty TNHH Xây dựng công trình Nước sạch Thái Nguyên (là Công ty con) về việc thi công phát triển khách hàng sử dụng nước mới cho Công ty.

4.2. *Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:* Không có.

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất với thành viên HĐQT, thành viên BKS, giám đốc và người quản lý khác:* Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết tại Phụ lục 1 – Mục VIII).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH HĐQT
THÀNH VIÊN HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Học

PHỤ LỤC 01- MỤC VII: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 44/BC-HDQT ngày 29/7/2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu (ĐKKD))			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp					
1	Nguyễn Quang Mai		Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật	CCCD				29/05/2015			Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị Cúc			Hộ chiếu				29/05/2015			Vợ
1.2	Nguyễn Linh Phương			Hộ chiếu				29/05/2015			Con gái
1.3	Nguyễn Khánh Vân			Hộ chiếu				29/05/2015			Con gái
1.4	Nguyễn Bảo Anh			Không có				25/09/2018		Còn nhỏ	Con gái
1.5	Nguyễn Quang An			Không có				10/01/2022		Còn nhỏ	Con trai
1.6	Nguyễn Quang Uyển			Không có				29/05/2015		Đã mất	Bồ dè
1.7	Dương Thị Cúc			CCCD				29/05/2015			Mẹ dè
1.8	Nguyễn Xuân Gót			CCCD				29/05/2015			Bồ vợ
1.9	Nguyễn Thị Ngoan			CCCD				29/05/2015			Mẹ vợ
1.10	Nguyễn Thị Yến			CCCD				29/05/2015			Chị gái
1.11	Nguyễn Thị Uy			CCCD				29/05/2015			Chị gái
1.12	Nguyễn Thị Mai Hoa			CCCD				29/05/2015			Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
1.13	Nhữ Văn Khoa			CCCD					29/05/2015			Anh rể
1.14	Thần Nhân Lâm			CCCD					29/05/2015			Anh rể
1.15	Nguyễn Hữu Tân			CCCD					29/05/2015			Anh rể
1.16	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á (Ông Nguyễn Quang Mãi là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty)			ĐKKD					29/05/2015			Tổ chức liên quan
1.17	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Ngô Việt Nam (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT)			ĐKKD					29/05/2015			Tổ chức liên quan
1.18	Công ty TNHH Friend (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch Công ty)			ĐKKD					14/04/2017			Tổ chức liên quan
1.19	Công ty cổ phần VBIC Việt Nam (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT)			ĐKKD					04/06/2018			Tổ chức liên quan
1.20	Công ty DOINCO Việt Nam (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT)			ĐKKD					05/04/2019			Tổ chức liên quan
2	Nguyễn Xuân Hộc		Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					08/08/2017			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cố đông Nhà Nước	ĐKKD					01/2/2020 (Cứ lại ngày 19/6/2025)			Ông Nguyễn Xuân Học (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 21,55% tương đương 3.449.232 cổ phần)
2.2	Nguyễn Thị Nhâm			CCCD					08/08/2017			Vợ
2.3	Nguyễn Xuân Tiến			CCCD					08/08/2017			Con trai
2.4	Nguyễn Thị Khánh Linh			CCCD					08/08/2017			Con gái
2.5	Nguyễn Thị Tùng Lâm			CCCD					08/08/2017			Con dâu
2.6	Nguyễn Xuân Khoa			CCCD					08/08/2017			Bố đẻ
2.7	Là Thị Bích Hằng			Không có					08/08/2017		Đã mất	Mẹ đẻ
2.8	Nguyễn Văn Tý			CCCD					08/08/2017			Bố vợ
2.9	Nguyễn Thị Hương			CCCD					08/08/2017			Mẹ vợ
2.10	Nguyễn Xuân Khương			CCCD					08/08/2017			Em trai
2.11	Nguyễn Xuân Chương			CCCD					08/08/2017			Em trai
2.12	Lê Thị Hồng Phương			CCCD					08/08/2017			Em dâu
2.13	Vũ Thị Tuyết Nhung			CCCD					08/08/2017			Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
3	Nguyễn Văn Tiến		Thành viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					05/02/2016			Người nội bộ
3.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	ĐKKD					05/02/2016(Cứ lại ngày 30/6/2025)			Ông Nguyễn Văn Tiến (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)
3.2	Nguyễn Thị Thủy			CCCD					05/02/2016			Vợ
3.3	Nguyễn Thảo Nguyên			CCCD					05/02/2016			Con gái
3.4	Nguyễn Minh Quân			Không có					05/02/2016			Con trai
3.5	Nguyễn Văn Vần			CCCD					05/02/2016			Bố đẻ
3.6	Nguyễn Thị Hạnh			CCCD					05/02/2016			Mẹ đẻ
3.7	Nguyễn Văn Xuân			CCCD					05/02/2016			Bố vợ
3.8	Nguyễn Thị Sinh			Không có					05/02/2016			Mẹ vợ
3.9	Nguyễn Anh Tuấn			CCCD					05/02/2016			Anh trai
3.10	Nguyễn Cẩm Tú			CCCD					05/02/2016			Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
3.11	Nguyễn Thị Tuyết Mai			CCCD					05/02/2016			Chị dâu
3.12	Nguyễn Đức Quang			Không có					05/02/2016		Đã mất	Anh rể
4	Lê Quang Hải		Thành viên HĐQT - Thư ký Công ty	CCCD					21/04/2023			Người nội bộ
4.1	Lưu Thị Như Hoa			CCCD					21/04/2023			Vợ
4.2	Lê Quang Dương			CCCD					14/07/2024			Con trai
4.3	Lê Quang The			CCCD					21/04/2023			Bố đẻ
4.4	Nguyễn Thị Hiền			CCCD					21/04/2023			Mẹ đẻ
4.5	Lưu Văn Hoài			CCCD					21/04/2023			Bố vợ
4.6	Phạm Thị Nhài			CCCD					21/04/2023			Mẹ vợ
4.7	Lê Quang Hùng			CCCD					21/04/2023			Anh trai
4.8	Phạm Mai Ca			CCCD					21/04/2023			Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
5	Nguyễn Văn Nam		Thành viên Hội đồng Quản trị	CCCD					27/06/2025			Người nội bộ
5.1	Hà Thị Hoàn			CCCD					27/06/2025			Vợ
5.2	Nguyễn Thùy Anh			Không có					27/06/2025			Con gái
5.3	Nguyễn Ngọc Ánh			Không có					27/06/2025			Con gái
5.4	Nguyễn Phương Linh			Không có					27/06/2025			Con gái
5.5	Nguyễn Anh Đức			Không có					27/06/2025			Con trai
5.6	Nguyễn Văn Đồng			CCCD					27/06/2025			Bố đẻ
5.7	Nguyễn Thị Liên			CCCD					27/06/2025			Mẹ đẻ
5.8	Hà Thành Quyền			CCCD					27/06/2025			Bố vợ
5.9	Nguyễn Thị Nhựt			CCCD					27/06/2025			Mẹ vợ
5.10	Nguyễn Thị Hằng			CCCD					27/06/2025			Em gái
5.11	Dương Văn Dũng			CCCD					27/06/2025			Em rể
5.12	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á (Ông Nguyễn Văn Nam là Trưởng Ban kiểm soát Công ty)			ĐKKD					27/06/2025			Tổ chức liên quan
6	Lê Huy Phú		Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					01/02/2020			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
6.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cố đông Nhà Nước	ĐKKD					01/2/2020 (Cứ lại ngày 19/6/2025)			Ông Lê Huy Phú (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)
6.2	Trần Thị Thu Huyền			CCCD					01/02/2020			Vợ
6.3	Lê Trần Minh			Không có					01/02/2020		Còn nhỏ	Con trai
6.4	Lê Nhật Linh			Không có					01/02/2020		Còn nhỏ	Con gái
6.5	Lê Văn Ngọc			CCCD					01/02/2020			Bố đẻ
6.6	Trịnh Thị Hoa			CCCD					01/02/2020			Mẹ đẻ
6.7	Trần Văn Vinh			CCCD					01/02/2020			Bố vợ
6.8	Nguyễn Thị Tâm			CCCD					01/02/2020		Đã mất	Mẹ vợ
6.9	Lê Kế Phong			CCCD					01/02/2020			Anh trai
6.10	Lê Phương Lan			CCCD					01/02/2020			Chị gái
6.11	Phạm Thị Thu Hương			CCCD					01/02/2020			Chị dâu
6.12	Vũ Tuấn Giang			CCCD					01/02/2020			Anh rể
7	Vũ Khánh Lâm		Trưởng Ban kiểm soát	CCCD					16/06/2020			Người nội bộ
7.1	Phạm Thanh Hương			CCCD					16/06/2020			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
7.2	Vũ Minh Quang			Không có					01/09/2022		Còn nhỏ	Con trai
7.3	Vũ Quang Minh			Không có					01/09/2022		Còn nhỏ	Con trai
7.4	Vũ Minh Tâm			CCCD					16/06/2020			Bố đẻ
7.5	Phạm Thị Lan			CCCD					16/06/2020			Mẹ đẻ
7.6	Phạm Văn Hồ			CCCD					16/06/2020			Bố vợ
7.7	Trần Thị Bình			CCCD					16/06/2020			Mẹ vợ
7.8	Vũ Quang Huy			CCCD					16/06/2020			Em trai
7.9	Trần Thị Mai Liên			CCCD					16/06/2020			Em dâu
8	Nguyễn Thị Mai		Kiểm soát viên	CCCD					01/06/2022			Người nội bộ
8.1	Phạm Văn Khải			CCCD					01/06/2022			Chồng
8.2	Phạm Đức Minh			CCCD					01/06/2022			Con trai
8.3	Phạm Thế Vinh			Không có					01/06/2022		Còn nhỏ	Con trai
8.4	Nguyễn Minh Hiệu			CCCD					01/06/2022			Bố đẻ
8.5	Nguyễn Thị Lý			CCCD					01/06/2022			Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
8.6	Phạm Văn Đông			CCCD					01/06/2022			Bố chồng
8.7	Hoàng Thị Mỹ			CCCD					01/06/2022			Mẹ chồng
8.8	Nguyễn Văn Cường			CCCD					01/06/2022			Anh trai
8.9	Nguyễn Thị Huệ			CCCD					01/06/2022			Chị gái
8.10	Nguyễn Thị Hương			CCCD					01/06/2022			Chị gái
8.11	Nguyễn Thị Hoa			CCCD					01/06/2022			Chị gái
8.12	Phạm Thị Tâm			CCCD					01/06/2022			Chị dâu
8.13	Đào Văn Tuyển			CCCD					01/06/2022			Anh rể
8.14	Nguyễn Phúc Hương			CCCD					01/06/2022			Anh rể
9	Hoàng Thị Huệ		Kiểm soát viên	CCCD					29/05/2015			Người nội bộ
9.1	Nguyễn Huy Biên			CCCD					29/05/2015			Chồng
9.2	Nguyễn Thu Hà			CCCD					29/05/2015			Con gái
9.3	Nguyễn Công Tráng			Không có					29/05/2015		Còn nhỏ	Con trai
9.4	Hoàng Văn Uẩn			CCCD					29/05/2015			Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
9.5	Nguyễn Thị Lánh			CCCD					29/05/2015			Mẹ đẻ
9.6	Nguyễn Hồng Điệp			Không có					29/05/2015		Đã mất	Bố chồng
9.7	Trịnh Thị Chanh			Không có					29/05/2015		Đã mất	Mẹ chồng
9.8	Hoàng Văn Hải			CCCD					29/05/2015			Em trai
9.9	Tạ Thị Mai Loan			CCCD					29/05/2015			Em dâu
10	Nguyễn Minh Phương		Kế toán trưởng Công ty	CCCD					01/04/2020			Người nội bộ
10.1	Phạm Thanh Huyền			CCCD					01/04/2020			Vợ
10.2	Nguyễn Khánh Chi			CCCD					01/04/2020		Còn nhỏ	Con gái
10.3	Nguyễn Minh Quang			Không có					01/04/2020		Còn nhỏ	Con trai
10.4	Nguyễn Văn Bùi			CCCD					01/04/2020			Bố đẻ
10.5	Nguyễn Thị Lập			CCCD					01/04/2020			Mẹ đẻ
10.6	Phạm Đăng Phát			CCCD					01/04/2020			Bố vợ
10.7	Vũ Thị Thoa			CCCD					01/04/2020			Mẹ vợ
10.8	Nguyễn Thị Ngọc Mai			CCCD					01/04/2020			Em Gái
10.9	Nguyễn Hồng Trường			CCCD					01/04/2020			Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
10.10	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng (Ông Nguyễn Minh Phương là thành viên Ban Kiểm soát)			ĐKKD					16/05/2024			Tổ chức liên quan
11	Đỗ Thị Thanh Hương		Người được ủy quyền công bố thông tin	CCCD					03/12/2019			Người nội bộ
11.1	Trần Quốc Tuấn			CCCD					03/12/2019			Chồng
11.2	Trần Quốc Thái			CCCD					03/12/2019			Con trai
11.3	Trần Xuân Bách			Không có					03/12/2019		Còn nhỏ	Con trai
11.4	Đỗ Văn Bình			Không có					03/12/2019		Đã mất	Bố đẻ
11.5	Đào Thị Thuần			CCCD					03/12/2019			Mẹ đẻ
11.6	Trần Quốc Tập			CCCD					03/12/2019			Bố chồng
11.7	Đồng Thị Hào			CCCD					03/12/2019			Mẹ chồng
11.8	Đỗ Minh Nguyên			CCCD					03/12/2019			Em trai
11.9	Bùi Thị Vân Anh			CCCD					03/12/2019			Em dâu
12	Đào Mạnh Trường		Ban Thư ký Công ty	CCCD					19/06/2019		Chức danh do Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
12.1	Hoàng Thị Huế			CCCD					10/12/2024			Vợ
12.2	Đào Mạnh Thành			CCCD					19/06/2019			Bố đẻ
12.3	Nguyễn Thị Hoa			CCCD					19/06/2019			Mẹ đẻ
12.4	Hoàng Trọng Hiệp			CCCD					10/12/2024			Bố vợ
12.5	Lê Thị Nguyệt			CCCD					10/12/2024			Mẹ vợ
12.6	Đào Thị Phương			CCCD					19/06/2019			Chị gái
12.7	Đào Mạnh Luân			CCCD					19/06/2019			Em trai
12.8	Vũ Trung Kiên			CCCD					19/06/2019			Anh rể
13	UBND tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước						29/05/2015			Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 42,27%
14	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á		Cổ đông lớn	ĐKKD					29/05/2015			Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 41%
15	Nguyễn Quang Mai		Cổ đông lớn	CCCD					16/06/2020			Tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 10,05%

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)				Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
16	Công đoàn Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng						25/12/1962			
17	Đoàn thanh niên Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng						25/12/1962			

PHỤ LỤC 01 - MỤC VIII: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình tài chính Công ty số 44/BC-HDQT ngày 29/7/2025)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Nguyễn Quang Mai		Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật	CCCD					1.607.546	10,05%	Người nội bộ
1.1	Nguyễn Thị Cúc			Hộ chiếu					-	0,00%	Vợ
1.2	Nguyễn Linh Phương			Hộ chiếu					-	0,00%	Con gái
1.3	Nguyễn Khánh Vân			Hộ chiếu					-	0,00%	Con gái
1.4	Nguyễn Bảo Anh			Không có					-	0,00%	Con gái
1.5	Nguyễn Quang An			Không có					-	0,00%	Con trai
1.6	Nguyễn Quang Uyển			Không có					-	0,00%	Bố đẻ
1.7	Dương Thị Cúc			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
1.8	Nguyễn Xuân Gót			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
1.9	Nguyễn Thị Ngoan			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ
1.10	Nguyễn Thị Yến			CCCD					-	0,00%	Chị gái
1.11	Nguyễn Thị Uy			CCCD					-	0,00%	Chị gái
1.12	Nguyễn Thị Mai Hoa			CCCD					-	0,00%	Chị gái
1.13	Nhữ Văn Khoa			CCCD					-	0,00%	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
1.14	Thần Nhân Lâm			CCCD					-	0,00%	Anh rể
1.15	Nguyễn Hữu Tấn			CCCD					-	0,00%	Anh rể
1.16	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á (Ông Nguyễn Quang Mãi là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty)			ĐKKD					6.560.000	41,00%	Tổ chức liên quan
1.17	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Ngõ Việt Nam (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT)			ĐKKD					-	0,00%	Tổ chức liên quan
1.18	Công ty TNHH Friend (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch Công ty)			ĐKKD					-	0,00%	Tổ chức liên quan
1.19	Công ty cổ phần VBIC Việt Nam (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT)			ĐKKD					-	0,00%	Tổ chức liên quan
1.20	Công ty DOINCO Việt Nam (Ông Nguyễn Quang Mãi là Chủ tịch HĐQT)			ĐKKD					-	0,00%	Tổ chức liên quan
2	Nguyễn Xuân Học		Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					0	0,00%	Người nội bộ
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cố đông Nhà Nước	ĐKKD					6.763.200	42,27%	Ông Nguyễn Xuân Học (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 21,55% tương đương 3.449.232 cổ phần)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.2	Nguyễn Thị Nhâm			CCCD					-	0,00%	Vợ
2.3	Nguyễn Xuân Tiến			CCCD					-	0,00%	Con trai
2.4	Nguyễn Thị Khánh Linh			CCCD					-	0,00%	Con gái
2.5	Nguyễn Thị Tùng Lâm			CCCD					-	0,00%	Con dâu
2.6	Nguyễn Xuân Khoa			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
2.7	Lã Thị Bích Hằng			Không có					-	0,00%	Mẹ đẻ
2.8	Nguyễn Văn Tý			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
2.9	Nguyễn Thị Hương			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ
2.10	Nguyễn Xuân Khương			CCCD					-	0,00%	Em trai
2.11	Nguyễn Xuân Chương			CCCD					-	0,00%	Em trai
2.12	Lê Thị Hồng Phương			CCCD					-	0,00%	Em dâu
2.13	Vũ Thị Tuyết Nhung			CCCD					-	0,00%	Em dâu
3	Nguyễn Văn Tiến		Thành viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cố đông Nhà Nước	ĐKKD					6.763.200	42,27%	Ông Nguyễn Văn Tiến (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)
3.2	Nguyễn Thị Thúy			CCCD					-	0,00%	Vợ
3.3	Nguyễn Thảo Nguyên			CCCD					-	0,00%	Con gái
3.4	Nguyễn Minh Quân			Không có					-	0,00%	Con trai
3.5	Nguyễn Văn Vần			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
3.6	Nguyễn Thị Hanh			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
3.7	Nguyễn Văn Xuân			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
3.8	Nguyễn Thị Sinh			Không có					-	0,00%	Mẹ vợ
3.9	Nguyễn Anh Tuấn			CCCD					-	0,00%	Anh trai
3.10	Nguyễn Cẩm Tú			CCCD					-	0,00%	Chị gái
3.11	Nguyễn Thị Tuyết Mai			CCCD					-	0,00%	Chị dâu
3.12	Nguyễn Đức Quang			Không có					-	0,00%	Anh rể
4	Lê Quang Hải		Thành viên HĐQT - Thư ký Công ty	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
4.1	Lưu Thị Như Hoa			CCCD					-	0,00%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.2	Lê Quang Dương			CCCD					-	0,00%	Con trai
4.3	Lê Quang Thế			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
4.4	Nguyễn Thị Hiền			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
4.5	Lưu Văn Hoài			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
4.6	Phạm Thị Nhài			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ
4.7	Lê Quang Hùng			CCCD					-	0,00%	Anh trai
4.8	Phạm Mai Ca			CCCD					-	0,00%	Chị dâu
5	Nguyễn Văn Nam		Thành viên Hội đồng Quản trị	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
5.1	Hà Thị Hoàn			CCCD					-	0,00%	Vợ
5.2	Nguyễn Thủy Anh			Không có					-	0,00%	Con gái
5.3	Nguyễn Ngọc Ánh			Không có					-	0,00%	Con gái
5.4	Nguyễn Phương Linh			Không có					-	0,00%	Con gái
5.5	Nguyễn Anh Đức			Không có					-	0,00%	Con trai
5.6	Nguyễn Văn Đông			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
5.7	Nguyễn Thị Liên			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
5.8	Hà Thành Quyền			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
5.9	Nguyễn Thị Nhựt			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.10	Nguyễn Thị Hằng			CCCD					-	0,00%	Em gái
5.11	Dương Văn Dũng			CCCD					-	0,00%	Em rể
5.12	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á (Ông Nguyễn Văn Nam là Trưởng Ban kiểm soát Công ty)			ĐKKD					6.560.000	41,00%	Tổ chức liên quan
6	Lê Huy Phú		Phó Tổng Giám đốc Công ty	CCCD					48	0,0003%	Người nội bộ
6.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước	ĐKKD					6.763.200	42,27%	Ông Lê Huy Phú (Người đại diện vốn Nhà Nước, tỷ lệ nắm giữ 10,36% tương đương 1.656.984 cổ phần)
6.2	Trần Thị Thu Huyền			CCCD					-	0,00%	Vợ
6.3	Lê Trần Minh			Không có					-	0,00%	Con trai
6.4	Lê Nhật Linh			Không có					-	0,00%	Con gái
6.5	Lê Văn Ngọc			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
6.6	Trịnh Thị Hoa			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
6.7	Trần Văn Vinh			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
6.8	Nguyễn Thị Tâm			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.9	Lê Kế Phong			CCCD					-	0,00%	Anh trai
6.10	Lê Phương Lan			CCCD					-	0,00%	Chị gái
6.11	Phạm Thị Thu Hương			CCCD					-	0,00%	Chị dâu
6.12	Vũ Tuấn Giang			CCCD					-	0,00%	Anh rể
7	Vũ Khánh Lâm		Trưởng Ban kiểm soát	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
7.1	Phạm Thanh Hương			CCCD					-	0,00%	Vợ
7.2	Vũ Minh Quang			Không có					-	0,00%	Con trai
7.3	Vũ Quang Minh			Không có					-	0,00%	Con trai
7.4	Vũ Minh Tâm			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
7.5	Phạm Thị Lan			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
7.6	Phạm Văn Hồ			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
7.7	Trần Thị Bình			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ
7.8	Vũ Quang Huy			CCCD					-	0,00%	Em trai

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
7.9	Trần Thị Mai Liên			CCCD					-	0,00%	Em dâu
8	Nguyễn Thị Mai		Kiểm soát viên	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
8.1	Phạm Văn Khải			CCCD					-	0,00%	Chồng
8.2	Phạm Đức Minh			CCCD					-	0,00%	Con trai
8.3	Phạm Thế Vinh			Không có					-	0,00%	Con trai
8.4	Nguyễn Minh Hiệu			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
8.5	Nguyễn Thị Lý			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
8.6	Phạm Văn Đồng			CCCD					-	0,00%	Bố chồng
8.7	Hoàng Thị Mỹ			CCCD					-	0,00%	Mẹ chồng
8.8	Nguyễn Văn Cường			CCCD					-	0,00%	Anh trai
8.9	Nguyễn Thị Huệ			CCCD					-	0,00%	Chị gái
8.10	Nguyễn Thị Hương			CCCD					-	0,00%	Chị gái
8.11	Nguyễn Thị Hoa			CCCD					-	0,00%	Chị gái

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
8.12	Phạm Thị Tâm			CCCD					-	0,00%	Chị dâu
8.13	Đào Văn Tuyền			CCCD					-	0,00%	Anh rể
8.14	Nguyễn Phúc Hường			CCCD					-	0,00%	Anh rể
9	Hoàng Thị Huệ		Kiểm soát viên	CCCD					13.611	0,09%	Người nội bộ
9.1	Nguyễn Huy Biên			CCCD					9.632	0,06%	Chồng
9.2	Nguyễn Thu Hà			CCCD					-	0,00%	Con gái
9.3	Nguyễn Công Tráng			Không có					-	0,00%	Con trai
9.4	Hoàng Văn Uẩn			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
9.5	Nguyễn Thị Lành			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
9.6	Nguyễn Hồng Diệp			Không có					-	0,00%	Bố chồng
9.7	Trịnh Thị Chanh			Không có					-	0,00%	Mẹ chồng
9.8	Hoàng Văn Hải			CCCD					-	0,00%	Em trai
9.9	Tạ Thị Mai Loan			CCCD					-	0,00%	Em dâu
10	Nguyễn Minh Phương		Kế toán trưởng Công ty	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
10.1	Phạm Thanh Huyền			CCCD					-	0,00%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.2	Nguyễn Khánh Chi			CCCD					-	0,00%	Con gái
10.3	Nguyễn Minh Quang			Không có					-	0,00%	Con trai
10.4	Nguyễn Văn Bùi			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
10.5	Nguyễn Thị Lập			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
10.6	Phạm Đăng Phát			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
10.7	Vũ Thị Thoa			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ
10.8	Nguyễn Thị Ngọc Mai			CCCD					-	0,00%	Em Gái
10.9	Nguyễn Hồng Trường			CCCD					-	0,00%	Em rể
10.10	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng (Ông Nguyễn Minh Phương là thành viên Ban Kiểm soát)			ĐKKD					-	0,00%	Tổ chức liên quan
11	Đỗ Thị Thanh Hương		Người được ủy quyền công bố thông tin	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
11.1	Trần Quốc Tuấn			CCCD					-	0,00%	Chồng
11.2	Trần Quốc Thái			CCCD					-	0,00%	Con trai
11.3	Trần Xuân Bách			Không có					-	0,00%	Con trai
11.4	Đỗ Văn Bình			Không có					-	0,00%	Bố đẻ
11.5	Đào Thị Thuần			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
11.6	Trần Quốc Tập			CCCD					-	0,00%	Bố chồng
11.7	Đồng Thị Hào			CCCD					-	0,00%	Mẹ chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
11.8	Đỗ Minh Nguyễn			CCCD					-	0,00%	Em trai
11.9	Bùi Thị Vân Anh			CCCD					-	0,00%	Em dâu
12	Đào Mạnh Trường		Ban Thư ký Công ty	CCCD					-	0,00%	Người nội bộ
12.1	Hoàng Thị Huế			CCCD					-	0,00%	Vợ
12.2	Đào Mạnh Thành			CCCD					-	0,00%	Bố đẻ
12.3	Nguyễn Thị Hoa			CCCD					-	0,00%	Mẹ đẻ
12.4	Hoàng Trọng Hiệp			CCCD					-	0,00%	Bố vợ
12.5	Lê Thị Nguyệt			CCCD					-	0,00%	Mẹ vợ
12.6	Đào Thị Phương			CCCD					-	0,00%	Chị gái
12.7	Đào Mạnh Luân			CCCD					-	0,00%	Em trai
12.8	Vũ Trung Kiên			CCCD					-	0,00%	Anh rể
13	UBND tỉnh Thái Nguyên		Cổ đông Nhà Nước						6.763.200	42,27%	
14	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á		Cổ đông lớn	ĐKKD					6.560.000	41,00%	
15	Nguyễn Quang Mai		Cổ đông lớn	CCCD					1.607.546	10,05%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD				Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Loại hình Giấy NSH	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp				
16	Công đoàn Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng						-	0,00%	
17	Đoàn thanh niên Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên		Tổ chức chính trị - xã hội của công ty đại chúng						-	0,00%	